TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NAM TRỰC
TỈNH NAM ĐỊNH
Bản án số: 19/2024/HS-ST
Ngày: 22-03-2024

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NAM TRỰC - TỈNH NAM ĐỊNH

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Phạm Thúy Nga.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Thế Bình;

Bà Đặng Thị Thu Hương.

- *Thư ký phiên toà:* Ông Phạm Văn Minh - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa:* Bà Phạm Thị Nguyệt - Kiểm sát viên.

Trong ngày 21 và 22 tháng 03 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Nam Trực, Toà án nhân dân huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 15/2024/TLST-HS ngày 05 tháng 03 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2024/QĐXXST- HS ngày 07 tháng 03 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Lê Văn K, sinh năm 1990; nơi cư trú: tổ dân phố số A, thị trấn N, huyện N, tỉnh Nam Định; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 10/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Lê Văn M, sinh năm 1962 và con bà Cao Thị N, sinh năm 1965; gia đình có 02 anh em, bị cáo là thứ hai; có vợ Đoàn Thị T, sinh năm 1992, có 02 con, con lớn sinh năm 2016, con nhỏ sinh ngày 14-02-2024; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 09-01-2024 đến ngày 15-01-2024 được áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" "*có mặt*".

2. Đỗ Quốc T1, sinh năm 1984; nơi cư trú: tổ dân phố số A, thị trấn N, huyện N, tỉnh Nam Định; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Đỗ Văn D (đã chết) và con bà Phạm Thị M1, sinh năm 1952; gia đình có 03 anh em, bị cáo là thứ ba; có vợ Vũ Thị N1, sinh năm 1992, có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2014, con nhỏ nhất sinh năm 2023; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm

giữ từ ngày 09-01-2024 đến ngày 15-01-2024 được áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" "*có mặt"*.

- *Người làm chứng:*

Anh Vũ Văn V, sinh năm 1996 "*vắng mặt"*.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 08/01/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N tiến hành làm việc với Vũ Văn V, sinh năm 1996, trú tại tổ dân phố số A, thị trấn N, huyện N, tỉnh Nam Định do có liên quan trong vụ việc đánh nhau trên địa bàn thị trấn N. Qua điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N xác định: Khoảng 17 giờ ngày 07/01/2024, V ở nhà mình dùng điện thoại Iphone XR nhắn tin qua ứng dụng zalo đến tài khoản zalo của Lê Văn K, sinh năm 1990, trú tại tổ dân phố số A, thị trấn N, huyện N là "Lê Khải" để mua số lô 91 = 10 điểm với số tiền 225.000 đồng, được K nhắn lại "ok" (đồng ý). Sau khi mua số lô V đã chuyển tiền từ tài khoản của V số 0862120396 Ngân hàng V1 (Ngân hàng T2) đến số tài khoản 0383608689 Ngân hàng MSB (Ngân hàng H1) của K số tiền 225.000 đồng, đối chiếu kết quả ngày 07/01/2024 V không trúng số lô.

Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục tiến hành điều tra xác định: Khoảng 17 giờ 50 phút ngày 07/01/2024, khi Lê Văn K, sinh năm 1990, trú tại tổ dân phố số A, thị trấn N đang ở nhà thì có Đỗ Quốc T1, sinh năm 1984, trú tại tổ dân phố số A, thị trấn N, huyện N sử dụng số điện thoại 0947003786 để nhắn tin SMS (tin văn bản) đến số điện thoại 0916288056 của K để mua các số lô trái phép gồm số lô 83, 85 mỗi số 100 điểm với giá 22.500 đồng/điểm, tổng số tiền là 4.500.000 đồng. Sau khi T1 nhắn tin, K nhắn tin trả lời lại cho T1 là "Ok" nghĩa là giao dịch thành công và tin nhắn tiếp theo K nhắn tin tổng số tiền T1 mua số lô ngày 07/01/2024 là 4.500.000 đồng và 1.000.000 đồng Toản nợ Khải ngày 06/01/2024 vay chi tiêu cá nhân. Sau đó, T1 sử dụng Ngân hàng M3 (Ngân hàng Q) số tài khoản 0979722678 chuyển tiền đến tài khoản Ngân hàng M4 (Ngân hàng H1) số 0383608689 của K số tiền 5.500.000 đồng. Khi đối chiều kết quả xổ số kiến thiết miền B ngày 07/01/2024, T1 trúng số lô 85 = 100 điểm được số tiền 8.000.000 đồng. Khi T1 trúng số lô 85 = 100 điểm được số tiền 8.000.000 đồng thì K sử dụng tài khoản Ngân hàng M5 số 0383608689 chuyển số tiền 8.000.000 đồng đến tài khoản ngân hàng M6 số 0979722678 của T1 để thanh toán số tiền T1 trúng lô. Số tiền đánh bạc dưới hình thức mua bán số lô trái phép giữa K với T1 là 12.500.000 đồng.

Cách thức mua bán số lô, số đề được thua bằng tiền như sau: Người chơi được quyền lựa chọn mua các con số mà mình chọn dưới các hình thức số đề, số lô, ba số, lô xiên với số tiền bất kỳ. Người chơi và người bán đều dựa vào kết quả xổ số miền B mở thưởng hàng ngày để xác định thắng, thua. Sau khi có kết quả xổ số miền B ngày hôm đó, người chơi đối chiếu với những số đã mua với kết quả đó. Quy ước như sau: Nếu chơi số đề thì đối chiếu với hai số cuối của

giải đặc biệt, chơi ba số thì đối chiếu với ba số cuối của giải đặc biệt; chơi số lô, lô xiên thì đối chiếu với hai số cuối của tất cả các giải. Nếu người chơi lựa chọn những số đã mua trùng với các số tương ứng với hình thức lựa chọn chơi của kết quả xổ số miền Bắc ngày hôm đó thì thắng và được trả số tiền tương ứng với tỷ lệ như sau: trúng số đề được trả gấp 80 lần số tiền bỏ ra mua; số lô quy ước mỗi điểm là 22.500 đồng, với mỗi điểm trúng thưởng người chơi sẽ được 80.000 đồng, người chơi trúng một giải được hưởng tiền một lần, trúng nhiều giải được hưởng tiền nhiều lần; lô xiên hai tỷ lệ cá cược gấp 10 lần, lô xiên ba tỷ lệ cá cược gấp 45 lần số tiền người chơi mua. Số tiền này do người bán số lô, số đề trả. Nếu người mua thua thì mất số tiền đã bỏ ra cho người bán số lô, số đề.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N đã ra Quyết định trưng cầu giám định khôi phục và trích xuất dữ liệu tin nhắn thông thường (SMS); tin nhắn Zalo liên quan đến việc mua bán số lô, số đề trái phép trong chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vivo Y12s màu xanh của Lê Văn K (ký hiệu A1); chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A51 màu xám của Đỗ Quốc T1 (ký hiệu A2); điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XR màu hồng của Vũ Văn V (ký hiệu A3), thời gian từ ngày 01/01/2024 đến ngày 07/01/2024.

Tại bản kết luận giám định số 279/KL-KTHS ngày 15/01/2024 của Phòng K1 Công an tỉnh N kết luận:

Phục hồi, trích xuất được dữ liệu: nội dung tin nhắn văn bản SMS, tin nhắn trên ứng dụng Zalo có liên quan đến việc mua bán số lô, số đề trái phép và các vi phạm pháp luật khác (nếu có) thời gian từ ngày 01/01/2024 đến ngày 07/01/2024 trong mẫu gửi giám định (ký hiệu A1), gồm: 08 tin nhắn văn bản; 167 tin nhắn Zalo.

Phục hồi, trích xuất được dữ liệu: nội dung tin nhắn văn bản SMS, tin nhắn trên ứng dụng Zalo có liên quan đến việc mua bán số lô, số đề trái phép và các vi phạm pháp luật khác (nếu có) thời gian từ ngày 01/01/2024 đến ngày 07/01/2024 trong mẫu gửi giám định (ký hiệu A2), gồm: 09 tin nhắn văn bản; 56 tin nhắn Zalo.

Phục hồi, trích xuất được dữ liệu: nội dung tin nhắn văn bản SMS, tin nhắn trên ứng dụng Zalo có liên quan đến việc mua bán số lô, số đề trái phép và các vi phạm pháp luật khác (nếu có) thời gian từ ngày 01/01/2024 đến ngày 07/01/2024 trong mẫu gửi giám định (ký hiệu A3), gồm: 16 tin nhắn văn bản; 49 tin nhắn Zalo.

Không xác định được các nội dung phục hồi, trích xuất trên có liên quan đến việc mua bán số lô, số đề trái phép và các vi phạm pháp luật khác trong các mẫu gửi giám định (ký hiệu: A1, A2, A3).

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Lê Văn K đã nộp lại số tiền 5.725.000đồng trong đó có 4.725.000đồng là tiền bán số lô trái phép; Đỗ Quốc T1 đã nộp lại số tiền 8.000.000 đồng là tiền trúng số lô.

Ngày 09/01/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lê Văn K không thu giữ tài liệu, đồ vật.

Ngoài ra, Cơ quan điều tra đã tiến hành thu giữ: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XR màu hồng của Vũ Văn V; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vivo Y12s màu xanh của Lê Văn K; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A51 màu xám của Đỗ Quốc T1.

Quá trình điều tra, Lê Văn K và Đỗ Quốc T1 đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân.

Cáo trạng số 19/CT-VKSHH ngày 05 tháng 3 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Trực đã truy tố ra trước Toà án nhân dân huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định để xét xử đối với các bị cáo Lê Văn K và Đỗ Quốc T1 về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Các bị cáo Lê Văn K và Đỗ Quốc T1 đều thành khẩn khai nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như nội dung vụ án nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Trực giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo Lê Văn K và Đỗ Quốc T1 theo tội danh và điều luật áp dụng như bản cáo trạng số 19/CT-VKS ngày 05 tháng 3 năm 2024 và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố các bị cáo Lê Văn K và Đỗ Quốc T1 phạm tội "Đánh bạc".

Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 58 và Điều 65 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Lê Văn K từ 09 tháng đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; (Bị cáo đã bị tạm giữ từ ngày 09-01-2024 đến ngày 15-01-2024).

Xử phạt bị cáo Đỗ Quốc T1 từ 07 tháng đến 10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 14 tháng đến 20 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; (Bị cáo đã bị tạm giữ từ ngày 09-01-2024 đến ngày 15-01-2024).

Giao các bị cáo Lê Văn K và Đỗ Quốc T1 cho Ủy ban nhân dân thị trấn N, huyện N, tỉnh Nam Định giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Đề nghị miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, b khoản 1 khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu nộp Ngân sách nhà nước số tiền 12.725.000 đồng (mười hai triệu bảy trăm hai mươi lăm nghìn đồng); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo Y12s màu xanh và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A51 màu xám;

Trả lại cho bị cáo Lê Văn K số tiền 1.000.000 đồng (một triệu đồng), nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Phần tranh luận: Các bị cáo, đại diện Viện kiểm sát không đưa ra ý kiến tranh luận.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo Lê Văn K và Đỗ Quốc T1 đều ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình và đều đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, cho các bị cáo được cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện N, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Nam Trực, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa người làm chứng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến phiên tòa nhưng vắng mặt. Tuy nhiên, hồ sơ vụ án thể hiện đầy đủ lời khai của họ trong quá trình điều tra. Việc vắng mặt của người làm chứng không ảnh hưởng đến việc xét xử. Do đó căn cứ Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 17 giờ đến 17 giờ 50 phút ngày 07/01/2024, tại nhà ở của mình Lê Văn K, sinh năm 1990, trú tại tổ dân phố số A, thị trấn N, huyện N, tỉnh Nam Định đã có hành vi bán số lô trái phép thông qua tin nhắn zalo cho Vũ Văn V, sinh năm 1996, trú tại tổ dân phố số A, thị trấn N với số tiền 225.000 đồng; bán số lô trái phép thông qua tin nhắn văn bản SMS cho Đỗ Quốc T1, sinh năm 1984, trú tại tổ dân phố số A, thị trấn N số tiền 4.500.000 đồng và T1 trúng 01 số lô là 8.000.000 đồng. Tổng số tiền K đánh bạc dưới hình thức bán số lô trái phép cho V và T1 trong ngày 07/01/2024 là 12.725.000 đồng. Tổng số tiền T1 đánh bạc dưới hình thức mua số lô trái phép và trúng số lô của K trong ngày 07/01/2024 là 12.500.000đồng. Do đó, hành vi mua bán số lô trái phép nêu trên của bị cáo K và bị cáo T1 đã phạm vào tội "Đánh bạc", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Trực đã truy tố đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội của các bị cáo thì thấy: Hành vi đánh bạc dưới hình thức mua bán số lô của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Các bị cáo là người có thể chất, tinh thần bình thường, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết được việc đánh bạc là tệ nạn xã hội, có tác động tiêu cực đến bản thân các bị cáo và gia đình, là nguồn gốc phát sinh các tội phạm khác nhưng do động cơ vụ lợi các bị cáo vẫn thực hiện hành vi phạm tội. Do đó phải xử lý

nghiêm các bị cáo theo quy định của pháp luật hình sự để răn đe, giáo dục các bị cáo và đấu tranh phòng ngừa chung.

[4] Xét vị trí, vai trò của các bị cáo: Đây là vụ án đồng phạm có tính chất giản đơn. Các bị cáo đều tham gia đánh bạc dưới hình thức mua bán số lô cùng nhau, đều trực tiếp thực hiện tội phạm. Trong đó Lê Văn K là người bán số lô cho T1 mục đích nhằm hưởng lợi chênh lệch nên giữ vai trò chính; bị cáo T1 là người trực tiếp mua số lô của K nên giữ vai trò thứ yếu trong vụ án.

[5] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với từng bị cáo trong vụ án thì thấy: Bị cáo Lê Văn K và Đỗ Quốc T1 đều chưa có tiền án, tiền sự và không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai báo, thái độ ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên các bị cáo Lê Văn K và Đỗ Quốc T1 được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa các bị cáo xuất trình đơn trình bày là lao động chính, hoàn cảnh gia đình khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương nên xem xét cho các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, vị trí vai trò, đặc điểm nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với từng bị cáo đã được phân tích ở trên: Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo K và T1 trực tiếp tham gia đánh bạc dưới hình thức mua bán số lô trái phép, tuy nhiên với số tiền không lớn, bị cáo K đã tự nguyện nộp lại số tiền 5.725.000đồng trong đó có 4.725.000 đồng là tiền bán số lô trái phép cho T1 và V; bị cáo T1 tự nguyện nộp lại số tiền 8.000.000đồng là tiền trúng số lô. Các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng; đều đang nuôi con nhỏ và là lao động chính trong gia đình nên không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho các bị cáo được cải tạo tại địa phương dưới sự giám sát giáo dục của gia đình và chính quyền địa phương theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự cũng đủ mức răn đe và đảm bảo mục đích của hình phạt như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp.

[7] Hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000đồng. Xét các bị cáo đều là lao động tự do hoàn cảnh gia đình kinh tế khó khăn, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra đã thu giữ:

- Số tiền 12.725.000đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo Y12s màu xanh và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A51 màu xám; xét đây là số tiền và điện thoại các bị cáo sử dụng để đánh bạc cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước;

- Số tiền 1.000.000 đồng thu giữ của bị cáo K, xét đây là số tiền không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo;

[9] Hành vi đánh bạc của Vũ Văn V chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm, Công an huyện N đã ra quyết định xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền.

[10] Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[11] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh, hình phạt:

1.1 Tuyên bố các bị cáo Lê Văn K và Đỗ Quốc T1 phạm tội "Đánh bạc";

1.2. Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 58 và Điều 65 Bộ luật Hình sự:

- Xử phạt bị cáo Lê Văn K 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. (bị cáo đã bị tạm giữ từ ngày 09-01-2024 đến ngày 15-01-2024).

- Xử phạt bị cáo Đỗ Quốc T1 07 (bảy) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 14 (mười bốn) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. (bị cáo đã bị tạm giữ từ ngày 09-01-2024 đến ngày 15-01-2024).

Giao bị cáo Lê Văn K và Đỗ Quốc T1 cho Ủy ban nhân dân thị trấn N, huyện N, tỉnh Nam Định giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Căn cứ điểm d khoản 1, khoản 2 Điều 125 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" của Tòa án nhân dân huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định đối với bị cáo Lê Văn K và Đỗ Quốc T1.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, b khoản 1 khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tuyên tịch thu nộp Ngân sách nhà nước số tiền 12.725.000 đồng (mười hai triệu bảy trăm hai mươi lăm nghìn đồng); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo Y12s màu xanh và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A51 màu xám;

- Trả lại cho bị cáo Lê Văn K số tiền 1.000.000 đồng (một triệu đồng), nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(Vật chứng có đặc điểm theo Biên bản giao vật chứng và Ủy nhiệm chi ngày 05/03/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N *và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nam Trực).*

4. Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a Điều 23 Nghị quyết 326/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Toà án: Buộc các bị cáo Lê Văn K và Đỗ Quốc T1 mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bị cáo;
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND tỉnh, huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- CQ Điều tra CA huyện;
- Sở tư pháp tỉnh;
- UBND xã nơi bị cáo cư trú;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thúy Nga

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thế Bình

Đặng Thị Thu Hương